

Số: 9581 /QĐ-BCĐ389

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO 389 BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 8130/QĐ-BCA-C03 ngày 24/10/2019; Quyết định số 1926/QĐ-BCA-C41 ngày 07/6/2017; Quyết định số 1970/QĐ-BCA-C41 ngày 02/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Công an;

Xét đề nghị của đồng chí Cục trưởng C03, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an tại Công văn số 5133 ngày 22/11/2019 của C03,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Công an (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 2690/QĐ-BCĐ389 ngày 04/7/2016 của Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thành viên Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đ/c Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Văn phòng TT BCĐ 389 quốc gia (để biết);
- Các Đ/c Thứ trưởng Bộ Công an (để phối hợp chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, BCĐ 389 BCA(C03).

TRƯỞNG BAN



THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Thiếu tướng Nguyễn Duy Ngọc

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN CHỈ ĐẠO CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN
THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ CỦA BỘ CÔNG AN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 9587/QĐ-BCĐ389 ngày 04 tháng 12 năm 2019
của Trưởng Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, thông tin, báo cáo, mối quan hệ phối hợp công tác và một số hoạt động khác của Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Thành viên Ban Chỉ đạo); cán bộ, chiến sĩ tham gia Bộ phận thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Bộ phận thường trực); Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động trên cơ sở phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể và đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các Ủy viên và cán bộ, chiến sĩ tham gia Bộ phận thường trực.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo và Bộ phận thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn vị mình và các nhiệm vụ được Trưởng Ban giao, hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Công an; các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình công tác.

4. Bộ phận thường trực đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của đồng chí Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Ủy viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo 389

Bộ Công an; sử dụng con dấu của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu.

- Số điện thoại liên hệ: 069.2321671

- Fax: 069.2322591 hoặc 069.2322295

- Thư điện tử (Email):

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Trưởng Ban

Trưởng Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an và các nhiệm vụ cụ thể:

1. Ký Quyết định ban hành Quy chế hoạt động và đề nghị bổ sung, thay đổi danh sách thành viên Ban Chỉ đạo; Quyết định ban hành Quy chế hoạt động và danh sách thành viên của Bộ phận thường trực.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo các đơn vị sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo và Bộ phận thường trực tập hợp tình hình, thống kê số liệu, báo cáo kết quả các mặt công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Bộ Công an.

6. Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn công tác để kiểm tra tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các tuyến, địa bàn trọng điểm và các tỉnh, thành phố hoặc theo sự phân công chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

7. Trực tiếp biểu dương hoặc đề xuất khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ phận thường trực hoặc các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban thường trực

Chỉ đạo giải quyết và báo cáo đồng chí Trưởng Ban các công việc có tính chất thường xuyên của Ban Chỉ đạo và những công việc được Trưởng ban ủy quyền, cụ thể:

1. Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và Bộ phận thường trực theo chương trình, kế hoạch công tác đã được phê duyệt hoặc khi có ý kiến của Trưởng ban.

2. Trực tiếp hoặc tham mưu với Trưởng Ban chỉ đạo các công việc sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án... của lực lượng Công an về công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trình đồng chí Trưởng ban duyệt, ký để triển khai thực hiện trong toàn lực lượng Công an hoặc tham mưu cho Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Tổ chức tốt công tác phòng ngừa và đấu tranh, phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý các đối tượng, đường dây, tổ chức tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên phạm vi toàn quốc.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ chính sách có liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chỉ đạo cung cấp thông tin cho các cơ quan phát thanh, truyền hình, cơ quan thông tấn, báo chí hoặc xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp với các cơ quan phát thanh, truyền hình, cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cũng như kết quả phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý các vụ án về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền của Trưởng ban.

4. Chỉ đạo Bộ phận thường trực về công tác thống kê số liệu, tập hợp tình hình báo cáo định kỳ (tháng, 06 tháng, năm) hoặc đột xuất, báo cáo chuyên đề về kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của đơn vị và theo hệ lực lượng.

5. Tham mưu với Trưởng ban hoặc trực tiếp chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền để triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, báo cáo đề xuất lãnh đạo Bộ về việc cử, thay đổi cán bộ biệt phái tham gia công tác tại Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia theo quy định.

7. Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Bộ phận thường trực, báo cáo đề xuất Trưởng Ban về việc cử, thay đổi cán bộ tham gia Bộ phận thường trực hoặc theo yêu cầu của Trưởng ban.

8. Tham mưu với Trưởng ban về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định.

9. Thực hiện công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban

Phó Trưởng ban là Cục trưởng Cục An ninh kinh tế, Ủy viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia giúp đồng chí Trưởng ban các công việc có liên quan đến công tác của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực An ninh hoặc những công việc được Trưởng ban ủy quyền, cụ thể:

1. Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; phối hợp điều hành Bộ phận thường trực và lực lượng An ninh kinh tế.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác chuyên môn trực tiếp hoặc tham mưu cho Trưởng ban các công việc sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án của lực lượng An ninh kinh tế liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để báo cáo Trưởng ban chỉ đạo.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an, chỉ đạo lực lượng An ninh Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia phòng ngừa, phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý các đối tượng, đường dây tổ chức tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ chính sách có liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chỉ đạo cung cấp thông tin cho các cơ quan phát thanh, truyền hình, cơ quan thông tấn báo chí và xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp với các cơ quan phát thanh, truyền hình, thông tấn, báo chí để tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cũng như kết quả điều tra, bắt giữ, xử lý các vụ án về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền của Trưởng ban.

4. Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo chỉ đạo công tác thống kê số liệu, tập hợp tình hình để báo cáo định kỳ (tháng, 06 tháng, năm) hoặc đột xuất,

chuyên đề về kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của đơn vị hoặc hệ lực lượng.

5. Tham mưu với Trưởng ban hoặc trực tiếp chỉ đạo khi được ủy quyền về việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Tham mưu với Trưởng ban hoặc trực tiếp chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ khi được ủy quyền bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ tham gia Bộ phận thường trực và các điều kiện khác để đảm bảo hoạt động của Bộ phận thường trực.

7. Tham mưu với Trưởng ban về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các tỉnh, thành phố khi được Trưởng ban ủy quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 6. Trách nhiệm Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc khi được Trưởng ban, Phó Trưởng ban phân công.

2. Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi lĩnh vực đơn vị quản lý.

3. Giúp Trưởng ban chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương theo hệ lực lượng để thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban phân công; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, sáu tháng, một năm, báo cáo đột xuất của Ban Chỉ đạo, gửi Trưởng ban và Bộ phận thường trực.

4. Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc đơn vị mình phụ trách nghiên cứu để tham mưu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách, pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 7. Trách nhiệm của Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch, mệnh lệnh của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, chỉ đạo lực lượng

Công an trên địa bàn xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

2. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an, chỉ đạo lực lượng Công an trên địa bàn tiến hành công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý các đối tượng, đường dây tổ chức tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo (qua Bộ phận thường trực).

3. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo nếu để xảy ra tình hình tội phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả phức tạp, kéo dài tại địa phương mình quản lý; đặc biệt là các tỉnh, thành phố có cửa khẩu biên giới đất liền, cảng hàng không quốc tế, cảng biển quốc tế.

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ phận thường trực

Bộ phận thường trực có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Trưởng Ban, các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Chỉ đạo về hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định tại Quyết định số 8130/QĐ-BCA-C03 ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 Bộ Công an.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo; Bộ Tư lệnh; Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo định kỳ tháng, 06 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất, chuyên đề khi được yêu cầu, gửi về Bộ phận thường trực theo đề cương và biểu mẫu ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Phó Trưởng ban thường trực hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương về nội dung, hình thức, thời gian báo cáo về tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chỉ đạo bộ phận thường trực tổng hợp, xây dựng văn bản của Ban Chỉ đạo gửi Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, lãnh đạo Bộ Công an và các bộ, ngành theo quy định. Cụ thể:

- Đồng chí Trưởng ban trực tiếp duyệt, ký báo cáo năm, báo cáo chuyên đề lớn, văn bản khác gửi lãnh đạo các bộ, ngành, Văn phòng Chính phủ, Chính phủ.

- Đồng chí Phó Trưởng ban thường trực duyệt, ký báo 06 tháng, văn bản khác gửi các cơ quan của các bộ, ngành và văn bản khác theo phân công nhiệm vụ và ủy quyền của Trưởng ban.

- Đồng chí Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu tham gia Ủy viên Ban Chỉ đạo duyệt, ký báo cáo tháng, báo cáo vụ việc, văn bản khác để truyền đạt thông tin, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trưởng ban, các Phó Trưởng ban.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được thực hiện theo Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 và các quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc nảy sinh, Bộ phận thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất kịp thời với Trưởng Ban Chỉ đạo để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

TRƯỞNG BAN



THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Thiếu tướng Nguyễn Duy Ngọc

